NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI/*MEETING AGENDA*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

1. Thời gian/*Time*: 8h00, Thứ Hai, ngày 20 tháng 04 năm 2026/*08:00 AM, Monday, April 20, 2026.*

2. Địa điểm/*Venue*: Hội trường tầng 5 - Tháp A - Tòa nhà CT2 (The Light) - Đường Tố Hữu - Phường Đại Mỗ – TP. Hà Nội/*5th Floor Hall – Tower A – CT2 Building (The Light) – To Huu Street – Dai Mo Ward – Hanoi City.*

3. Nội dung chương trình Đại hội/*Meeting Agenda*

TT/ *No.*	Thời gian/ *Time*	Nội dung/*Content*	Người phụ trách/ *In charge*
ĐÓN TIẾP VÀ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG/*RECEPTION AND VERIFICATION OF SHAREHOLDERS' ELIGIBILITY*			
1	Từ 8h00' đến 8h30'/ *From 08:00 AM to 08:30 AM*	- Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông/*Reception of shareholders and verification of shareholders' eligibility;* - Đón tiếp đại biểu tham dự Đại hội/*Reception of delegates attending the General Meeting.*	Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách cổ đông/*Organizing Committee and Shareholder Eligibility Verification Committee*
THỦ TỤC KHAI MẠC VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI/*OPENING PROCEDURES AND MEETING AGENDA*			
2	Từ 8h30' đến 11h45'/ *From 08:30 AM to 11:45 AM*	- Báo cáo số lượng cổ đông và kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/*Report on the number of shareholders and the results of verification of shareholders' eligibility.*	Ban kiểm tra tư cách cổ đông/*Shareholder Eligibility Verification Committee*
3		- Giới thiệu đại biểu đến tham dự Đại hội/*Introduction of delegates attending the General Meeting;* - Thông qua Quy chế Đại hội/*Adoption of the Meeting Regulations;* - Thông qua chương trình Đại hội/*Adoption of the Meeting Agenda;* - Giới thiệu và xin ý kiến biểu quyết thông qua: Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu Đại hội/*Introduction and submission for approval of the Presidium, the Secretariat and the Vote Counting Committee of the General Meeting.*	Dẫn chương trình/*Master of Ceremonies*
4		- Tuyên bố khai mạc Đại hội/*Opening remarks and declaration of commencement of the Meeting.*	Chủ tọa/*Chairperson of the Meeting.*
5		- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026/*Report of the Board of Management on the 2025 business performance and the 2026 business plan.*	Ban Tổng Giám đốc/ *Board of Management*
6		- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 và tổng kết nhiệm kỳ 2021–2026/*Report on the activities of the Board of Directors in 2025; the operational plan for 2026; and the review of the 2021–2026 term.*	HĐQT/*Board of Directors (BOD)*
7		- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 và tổng kết nhiệm kỳ 2021–	BKS/*Board of Supervisors (BOS)*

TT/ *No.*	Thời gian/ *Time*	Nội dung/*Content*	Người phụ trách/ *In charge*
		2026/*Report on the activities of the Board of Supervisors in 2025, the operating plan for 2026, and the review of the 2021–2026 term.*	
8		- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025/*Proposal on the approval of the audited financial statements for 2025.*	Dẫn chương trình/*Master of Ceremonies*
9		- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025/*Proposal on the distribution of profit for 2025.*	
10		- Tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026/*Proposal on the finalization of remuneration for the BOD and the BOS for 2025 and the payment of remuneration for 2026*	
11		- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/*Proposal on the selection of the auditing firm for the 2026 Financial Statements.*	
12		- Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty/*Proposal on the amendment and supplementation of the Company's Charter.*	
13	Từ 8h30' đến 11h45'/ *From 08:30 AM to 11:45 AM*	**BẦU HĐQT & BKS NHIỆM KỲ 2026-2031** ***ELECTION OF THE BOARD OF DIRECTORS (BOD) AND THE BOARD OF SUPERVISORS (BOS) FOR THE 2026–2031 TERM*** - Giới thiệu danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031/*Presentation of the list of nominees and candidates for the BOD and the BOS for the 2026–2031 term;* - Báo cáo kết quả ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS/*Report on the results of nomination and self-nomination of members of the BOD and the BOS;* - Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031/*Election of members of the BOD and the BOS for the term 2026–2031.*	Ban kiểm phiếu/*Vote Counting Committee*
14		- Giải lao/*Break.*	
15		- Cổ đông tham luận/*Shareholders' discussion session.*	Các cổ đông/ *Shareholders.*
16		- Thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình/*Approval of the contents of reports and proposals.*	Ban kiểm phiếu/*Vote Counting Committee*
17		- Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới và kết quả biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình/*Announcement of the election results of the Board of Directors (BOD) and the Board of Supervisors (BOS) for the new term, and the voting results approving the contents of the Reports and Proposals;* - Tri ân và tặng hoa HĐQT, BKS/*Expression of Appreciation and Presentation of Flowers to the BOD and the BOS;* - HĐQT, BKS nhận nhiệm vụ/The *BOD and the BOS assume their duties.*	Ban kiểm phiếu/*Vote Counting Committee*

TT/ *No.*	**Thời gian/ *Time***	**Nội dung/*Content***	**Người phụ trách/ *In charge***
TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC/*CLOSING SESSION*			
18	Từ 11h45' đến 12h00'/ *From 11:45 AM to 12:00 PM*	- Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội/*Adoption of the Minutes and Resolution of the Meeting.*	Thư ký đại hội/ *Meeting Secretariat*
19		- Kết luận và bế mạc Đại hội/*Closing remarks and adjournment of the Meeting.*	Chủ tọa/*Chairperson of the Meeting*